BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TPHCM

DANH SÁCH CÁC LỚP MỞ TRONG HK1 (2022-2023) CỦA KHOA CÔNG NGHỆ HÓA HỌC

STT	Mã LHP	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Lớp ban đầu	Ngày bắt đầu	Thời gian học
1	020300288201	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	1	GH_CDHO19A_420300079501	09/08/2022	D9.03 - Thứ 3 [1 - 3]
2	420300079501	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	92	DHMT17A	09/08/2022	D9.03 - Thứ 3 [1 - 3]
3	420300113301	Công nghệ hóa dầu	4	4	GH_DHHD13A_420300431501	14/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 8 [1 - 3], X13.07 - Thứ 6 [1 - 3]
4	420300431501	Công nghệ hóa dầu	3	57	DHHD15	14/08/2022	X13.07 - Thứ 6 [1 - 3], TT.TEAMS - Thứ 8 [1 - 3]
5	420300350001	Công nghệ hương liệu và mỹ phẩm	3	67	DHHC15	14/08/2022	X12.04 - Thứ 5 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 8 [4 - 6]
6	422000420901	Công nghệ hương liệu và mỹ phẩm	3	16	DHHO15ATT	14/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 8 [7 - 9], V10.07 - Thứ 6 [4 - 6]
7	420300333601	Công nghệ vật liệu silicate	3	57	DHVC15	14/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 8 [2 - 4], X13.01 - Thứ 5 [7 - 9]
8	420300213801	Hóa đại cương	3	77	DHMT17A	11/08/2022	F1.08 - Thứ 3 [7 - 11], F1.08 - Thứ 5 [7 - 11], D9.02 - Thứ 5 [4 - 6]
9	422000215201	Hóa học	3	2	GH_DHHO13ATT_420300213801	11/08/2022	F1.08 - Thứ 5 [7 - 11], F1.08 - Thứ 3 [7 - 11], D9.02 - Thứ 5 [4 - 6]
10	422000235901	Hóa học đại cương	2	2	GH_DHCK13TT_420300213801	11/08/2022	D9.02 - Thứ 5 [4 - 6], F1.08 - Thứ 5 [7 - 11], F1.08 - Thứ 3 [7 - 11]
11	420300059801	Hóa học màu sắc	3	85	DHHO16A	09/08/2022	X13.06 - Thứ 3 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 3 [7 - 9]
12	420300059802	Hóa học màu sắc	3	86	DHHO16B	09/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 3 [10 - 12], X13.08 - Thứ 3 [10 - 12]
13	422000148601	Hóa học màu sắc	3	18	DHHO16ATT	12/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 6 [4 - 6], V8.02 - Thứ 6 [4 - 6]
14	423701381701	Hóa học màu sắc	3	1	GH_DHHO15AVL_420300059802	09/08/2022	X13.08 - Thứ 3 [10 - 12], TT.TEAMS - Thứ 3 [10 - 12]
15	420300155001	Hóa học Polymer	3	65	DHHO16A	09/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 3 [10 - 12], X13.06 - Thứ 3 [10 - 12]
16	422000216501	Hóa học Polymer	3	19	DHHO16ATT	10/08/2022	A6.04 - Thứ 4 [4 - 6], TT.TEAMS - Thứ 4 [4 - 6]
17	420300347102	Hóa keo	2	55	DHHO16A	12/08/2022	X13.10 - Thứ 6 [5 - 6], TT.TEAMS - Thứ 6 [5 - 6]
18	420300347103	Hóa keo	2	55	DHHO16B	12/08/2022	X13.08 - Thứ 6 [7 - 8], TT.TEAMS - Thứ 6 [7 - 8]
19	420300347104	Hóa keo	2	55	DHHO16C	09/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 3 [5 - 6], T4.01 - Thứ 3 [5 - 6]
20	420300347105	Hóa keo	2	53	DHPT16	08/08/2022	X13.10 - Thứ 2 [5 - 6], TT.TEAMS - Thứ 2 [5 - 6]
21	422000412201	Hóa keo	2	19	DHHO16ATT	11/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 5 [8 - 9], B3.11 - Thứ 3 [5 - 6]
22	420300087501	Hóa phân tích	4	6	GH_HL_DHHD13_420300347010	08/08/2022	F1.03 - Thứ 2 [2 - 6], X12.06 - Thứ 2 [10 - 12], F1.03 - Thứ 5 [2 - 6], TT.TEAMS - Thứ 2 [10 - 12], F1.03 - Thứ 4 [2 - 6]
23	420300106101	Hóa phân tích	2	2	GH_DHTP13_420300347002	10/08/2022	F1.03 - Thứ 2 [2 - 6], F1.03 - Thứ 3 [2 - 6], F1.03 - Thứ 2 [7 - 11], X13.06 - Thứ 4 [4 - 6]
24	420300322001	Hóa phân tích	3	1	GH_DHDBTP13_420300347002	10/08/2022	F1.03 - Thứ 2 [2 - 6], X13.06 - Thứ 4 [4 - 6], F1.03 - Thứ 2 [7 - 11], F1.03 - Thứ 3 [2 - 6]
25	420300347002	Hóa phân tích	3	80	DHTP17A	10/08/2022	F1.03 - Thứ 2 [2 - 6], F1.03 - Thứ 2 [7 - 11], X13.06 - Thứ 4 [4 - 6], F1.03 - Thứ 3 [2 - 6]
26	420300347003	Hóa phân tích	3	80	DHTP17B	12/08/2022	X10.05 - Thứ 6 [10 - 12], F1.03 - Thứ 7 [2 - 6], F1.03 - Thứ 5 [7 - 11], F1.03 - Thứ 3 [7 - 11]
27	420300347004	Hóa phân tích	3	78	DHTP17C	11/08/2022	F1.07 - Thứ 5 [2 - 6], X12.05 - Thứ 5 [10 - 12], F1.07 - Thứ 2 [2 - 6], F1.07 - Thứ 4 [2 - 6]

STT	Mã LHP	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Lớp ban đầu	Ngày bắt đầu	Thời gian học
28	420300347005	Hóa phân tích	3	81	DHTP17D	08/08/2022	F1.07 - Thứ 6 [2 - 6], F1.07 - Thứ 6 [7 - 11], X10.02 - Thứ 2 [10 - 12], F1.07 - Thứ 3 [7 - 11]
29	420300347006	Hóa phân tích	3	79	DHTP17E	11/08/2022	F1.03 - Thứ 4 [2 - 6], F1.03 - Thứ 6 [7 - 11], F1.07 - Thứ 2 [7 - 11], X13.10 - Thứ 5 [7 - 9]
30	420300347007	Hóa phân tích	3	51	DHDBTP17A	09/08/2022	F1.06 - Thứ 8 [2 - 6], F1.06 - Thứ 8 [7 - 11], D10.03 - Thứ 3 [1 - 3]
31	420300347008	Hóa phân tích	3	52	DHDBTP17B	12/08/2022	X10.01 - Thứ 6 [7 - 9], F1.06 - Thứ 3 [7 - 11], F1.06 - Thứ 7 [2 - 6]
32	420300347009	Hóa phân tích	3	80	DHDD17A	10/08/2022	F1.06 - Thứ 4 [7 - 11], F1.06 - Thứ 2 [7 - 11], F1.06 - Thứ 6 [7 - 11], D10.01 - Thứ 4 [4 - 6]
33	420300347010	Hóa phân tích	3	66	DHHO17A	08/08/2022	F1.03 - Thứ 5 [2 - 6], F1.03 - Thứ 2 [2 - 6], TT.TEAMS - Thứ 2 [10 - 12], X12.06 - Thứ 2 [10 - 12], F1.03 - Thứ 4 [2 - 6]
34	420300347011	Hóa phân tích	3	70	DHHO17B	08/08/2022	F1.03 - Thứ 8 [2 - 6], X12.08 - Thứ 2 [10 - 12], F1.03 - Thứ 8 [7 - 11], F1.07 - Thứ 5 [2 - 6], TT.TEAMS - Thứ 2 [10 - 12]
35	420300347012	Hóa phân tích	3	69	DHHO17C	09/08/2022	F1.06 - Thứ 7 [7 - 11], TT.TEAMS - Thứ 3 [1 - 3], X13.04 - Thứ 3 [1 - 3], F1.06 - Thứ 3 [7 - 11], F1.06 - Thứ 6 [7 - 11]
36	420300347013	Hóa phân tích	3	70	DHHO17D	12/08/2022	F1.06 - Thứ 2 [2 - 6], F1.06 - Thứ 8 [7 - 11], F1.07 - Thứ 3 [7 - 11], X12.05 - Thứ 6 [1 - 3], F1.06 - Thứ 8 [2 - 6], TT.TEAMS - Thứ 6 [1 - 3]
37	420300347014	Hóa phân tích	3	66	DHPT17A	12/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 6 [4 - 6], X12.10 - Thứ 6 [4 - 6], F1.06 - Thứ 4 [7 - 11], F1.07 - Thứ 5 [7 - 11], F1.06 - Thứ 7 [2 - 6]
38	422000173301	Hóa phân tích	4	2	GH_DHHO13ATT_420300347010	08/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 2 [10 - 12], F1.03 - Thứ 5 [2 - 6], X12.06 - Thứ 2 [10 - 12], F1.03 - Thứ 2 [2 - 6], F1.03 - Thứ 4 [2 - 6]
39	422000385401	Hóa phân tích	3	46	DHTP17ATT	08/08/2022	F1.06 - Thứ 3 [2 - 6], F1.06 - Thứ 5 [2 - 6], B3.01 - Thứ 2 [10 - 12]
40	422000385402	Hóa phân tích	3	46	DHTP17BTT	09/08/2022	A6.02 - Thứ 3 [7 - 9], F1.03 - Thứ 4 [7 - 11], F1.03 - Thứ 5 [2 - 6]
41	422000385403	Hóa phân tích	3	35	DHHO17ATT	11/08/2022	F1.03 - Thứ 5 [7 - 11], V7.01 - Thứ 5 [1 - 3], F1.03 - Thứ 4 [7 - 11], TT.TEAMS - Thứ 5 [1 - 3]
42	420300112101	Hóa vô cơ	3	71	DHHO17A	08/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 2 [7 - 9], X12.06 - Thứ 2 [7 - 9]
43	420300112102	Hóa vô cơ	3	70	DHHO17B	08/08/2022	X12.08 - Thứ 2 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 2 [7 - 9]
44	420300112103	Hóa vô cơ	3	70	DHHO17C	12/08/2022	X12.04 - Thứ 6 [1 - 3], TT.TEAMS - Thứ 6 [1 - 3]
45	420300112104	Hóa vô cơ	3	69	DHHO17D	11/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 5 [7 - 9], X12.05 - Thứ 5 [7 - 9]
46	420300112105	Hóa vô cơ	3	71	DHPT17A	11/08/2022	X12.10 - Thứ 5 [1 - 3], TT.TEAMS - Thứ 5 [1 - 3]
47	422000166701	Hóa vô cơ	3	31	DHHO17ATT	11/08/2022	V7.01 - Thứ 5 [4 - 6], TT.TEAMS - Thứ 5 [4 - 6]
48	422000166702	Hóa vô cơ	3	2	GH_DHHO15ATT_420300112101	08/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 2 [7 - 9], X12.06 - Thứ 2 [7 - 9]
49	428801457201	Khóa luận tốt nghiệp	8	19	DHHO16BVL	14/08/2022	Khóa luận - Thứ 8 [16 - 16]
50	420300319001	Kiến tập chuyên môn	2	26	DHHO17A	14/08/2022	F7.07 - Thứ 8 [13 - 13]
51	420300319002	Kiến tập chuyên môn	2	25	DHHO17A	14/08/2022	F7.07 - Thứ 8 [14 - 14]
52	420300319003	Kiến tập chuyên môn	2	29	DHHO17A	14/08/2022	F7.07 - Thứ 8 [15 - 15]
53	420300319004	Kiến tập chuyên môn	2	25	DHHO17B	13/08/2022	F7.07 - Thứ 7 [13 - 13]
54	420300319005	Kiến tập chuyên môn	2	25	DHHO17B	13/08/2022	F7.07 - Thứ 7 [14 - 14]
55	420300319006	Kiến tập chuyên môn	2	28	DHHO17B	13/08/2022	F7.07 - Thứ 7 [15 - 15]
56	420300319007	Kiến tập chuyên môn	2	27	DHHO17C	21/08/2022	F7.07 - Thứ 8 [13 - 13]
57	420300319008	Kiến tập chuyên môn	2	27	DHHO17C	21/08/2022	F7.07 - Thứ 8 [14 - 14]
58	420300319009	Kiến tập chuyên môn	2	26	DHHO17C	21/08/2022	F7.07 - Thứ 8 [15 - 15]
59	420300319010	Kiến tập chuyên môn	2	25	DHHO17D	27/11/2022	F7.07 - Thứ 8 [13 - 13]

STT	Mã LHP	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Lớp ban đầu	Ngày bắt đầu	Thời gian học
60	420300319011	Kiến tập chuyên môn	2	26	DHHO17D	27/11/2022	F7.07 - Thứ 8 [14 - 14]
61	420300319012	Kiến tập chuyên môn	2	26	DHHO17D	27/11/2022	F7.07 - Thứ 8 [15 - 15]
62	420300319013	Kiến tập chuyên môn	2	24	DHPT17A	20/08/2022	F7.07 - Thứ 7 [13 - 13]
63	422000308601	Kiến tập chuyên môn	2	30	DHHO17ATT	14/08/2022	F7.03 - Thứ 8 [13 - 13]
64	420300157701	Kỹ thuật chuẩn bị mẫu trong hóa phân tích	3	54	DHPT16	12/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 6 [4 - 6], X13.09 - Thứ 6 [4 - 6]
65	420300155401	Kỹ thuật xúc tác	4	4	GH_DHHD13_420300372502	09/08/2022	X13.09 - Thứ 3 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 3 [7 - 9]
66	420300372501	Kỹ thuật xúc tác	3	79	DHHO16B	12/08/2022	X13.08 - Thứ 6 [10 - 12], TT.TEAMS - Thứ 6 [10 - 12]
67	420300372502	Kỹ thuật xúc tác	3	74	DHHO16C	09/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 3 [7 - 9], X13.09 - Thứ 3 [7 - 9]
68	422001430101	Nhập môn chuyên ngành công nghệ hóa học	3	19	DHHO16ATT	10/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 4 [1 - 3], A6.04 - Thứ 4 [1 - 3]
69	420300372401	Nhập môn kỹ sư công nghệ hóa học	2	80	DHHO17A	12/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 6 [5 - 6], X10.06 - Thứ 6 [5 - 6]
70	420300372402	Nhập môn kỹ sư công nghệ hóa học	2	80	DHHO17B	10/08/2022	X10.06 - Thứ 4 [11 - 12], TT.TEAMS - Thứ 4 [11 - 12]
71	420300372403	Nhập môn kỹ sư công nghệ hóa học	2	80	DHHO17C	11/08/2022	X12.03 - Thứ 5 [5 - 6], TT.TEAMS - Thứ 5 [5 - 6]
72	420300372404	Nhập môn kỹ sư công nghệ hóa học	2	79	DHHO17D	11/08/2022	X12.05 - Thứ 5 [5 - 6], TT.TEAMS - Thứ 5 [5 - 6]
73	422000418001	Nhập môn kỹ sư công nghệ hóa học	2	30	DHHO17ATT	10/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 4 [3 - 4], B3.10 - Thứ 4 [3 - 4]
74	420300349901	Nhiệt động học	3	78	DHHO17A	12/08/2022	X11.08 - Thứ 6 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 6 [7 - 9]
75	420300349902	Nhiệt động học	3	76	DHHO17B	12/08/2022	X12.05 - Thứ 6 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 6 [7 - 9]
76	420300349903	Nhiệt động học	3	70	DHHO17C	12/08/2022	X12.04 - Thứ 6 [4 - 6], TT.TEAMS - Thứ 6 [4 - 6]
77	420300349904	Nhiệt động học	3	67	DHHO17D	12/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 6 [4 - 6], X12.05 - Thứ 6 [4 - 6]
78	420300349905	Nhiệt động học	3	65	DHPT17A	12/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 6 [1 - 3], X12.10 - Thứ 6 [1 - 3]
79	422000405101	Nhiệt động học	3	30	DHHO17ATT	09/08/2022	V10.05 - Thứ 3 [1 - 3], TT.TEAMS - Thứ 3 [1 - 3]
80	420300109401	Phân tích cấu trúc phân tử	3	60	DHPT15	13/08/2022	D10.03 - Thứ 6 [4 - 6], TT.TEAMS - Thứ 7 [7 - 9]
81	420300788101	Phân tích dược phẩm	2	60	DHPT15	14/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 8 [7 - 9], D10.03 - Thứ 6 [7 - 9]
82	420300145401	Phân tích trong công nghệ mạ điện	3	57	DHPT16	08/08/2022	X13.06 - Thứ 2 [1 - 3], TT.TEAMS - Thứ 2 [1 - 3]
83	420300175301	Phương pháp phân tích điện hoá	3	59	DHPT16	12/08/2022	X13.09 - Thứ 6 [1 - 3], TT.TEAMS - Thứ 6 [1 - 3]
84	420300777601	Phương pháp phân tích sắc ký	3	57	DHPT16	10/08/2022	V9.04 - Thứ 4 [1 - 3], TT.TEAMS - Thứ 4 [1 - 3]
85	420300150401	Phương pháp sắc ký	4	2	GH_DHPT13A_420300777601	10/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 4 [1 - 3], V9.04 - Thứ 4 [1 - 3]
86	420300377001	Thí nghiệm Kỹ thuật xanh	2	25	DHHC15	12/09/2022	F2.09 - Thứ 2 [7 - 11], F2.09 - Thứ 2 [2 - 6]
87	420300377002	Thí nghiệm Kỹ thuật xanh	2	23	DHHC15	14/09/2022	F2.09 - Thứ 4 [2 - 6], F2.09 - Thứ 4 [7 - 11]
88	420300377003	Thí nghiệm Kỹ thuật xanh	2	23	DHHC15	16/09/2022	F2.09 - Thứ 6 [2 - 6], F2.09 - Thứ 6 [7 - 11]
89	420300377004	Thí nghiệm Kỹ thuật xanh	2	26	DHVC15	13/09/2022	F2.09 - Thứ 3 [7 - 11], F2.09 - Thứ 3 [2 - 6]
90	420300377005	Thí nghiệm Kỹ thuật xanh	2	26	DHVC15	18/09/2022	F2.09 - Thứ 8 [7 - 11], F2.09 - Thứ 8 [2 - 6]
91	420301299501	Thí nghiệm Phân tích công nghiệp	3	23	DHPT15	12/09/2022	F1.05 - Thứ 2 [2 - 6], F1.05 - Thứ 2 [7 - 11]
92	420301299502	Thí nghiệm Phân tích công nghiệp	3	23	DHPT15	14/09/2022	F1.05 - Thứ 4 [7 - 11], F1.05 - Thứ 4 [2 - 6]
93	420301299503	Thí nghiệm Phân tích công nghiệp	3	24	DHPT15	13/09/2022	F1.05 - Thứ 3 [2 - 6], F1.05 - Thứ 3 [7 - 11]
94	420301299601	Thí nghiệm Phân tích môi trường - thực phẩm	3	23	DHPT15	17/09/2022	F1.05 - Thứ 7 [2 - 6], F1.05 - Thứ 7 [7 - 11]
95	420301299602	Thí nghiệm Phân tích môi trường - thực phẩm	3	23	DHPT15	18/09/2022	F1.05 - Thứ 8 [7 - 11], F1.05 - Thứ 8 [2 - 6]
96	420301299603	Thí nghiệm Phân tích môi trường - thực phẩm	3	24	DHPT15	15/09/2022	F1.05 - Thứ 5 [7 - 11], F1.05 - Thứ 5 [2 - 6]

STT	Mã LHP	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Lớp ban đầu	Ngày bắt đầu	Thời gian học
97	420300391901	Thí nghiệm tổng hợp nhiên liệu mới	2	20	DHHD15	14/09/2022	F0.07 - Thứ 4 [7 - 11], F0.07 - Thứ 4 [2 - 6]
98	420300391902	Thí nghiệm tổng hợp nhiên liệu mới	2	21	DHHD15	19/09/2022	F0.07 - Thứ 2 [2 - 6], F0.07 - Thứ 2 [7 - 11]
99	420300392001	Thí nghiệm Tổng hợp vật liệu	2	24	DHHC15	14/09/2022	F0.03 - Thứ 4 [7 - 11], F0.05 - Thứ 4 [7 - 11], F0.03 - Thứ 4 [2 - 6], F0.05 - Thứ 4 [2 - 6]
100	420300392002	Thí nghiệm Tổng hợp vật liệu	2	23	DHHC15	16/09/2022	F0.05 - Thứ 6 [2 - 6], F0.05 - Thứ 6 [7 - 11], F0.03 - Thứ 6 [7 - 11], F0.03 - Thứ 6 [2 - 6]
101	420300392003	Thí nghiệm Tổng hợp vật liệu	2	23	DHHC15	12/09/2022	F0.05 - Thứ 2 [7 - 11], F0.03 - Thứ 2 [2 - 6], F0.03 - Thứ 2 [7 - 11], F0.05 - Thứ 2 [2 - 6]
102	420300392004	Thí nghiệm Tổng hợp vật liệu	2	25	DHVC15	18/09/2022	F0.03 - Thứ 8 [2 - 6], F0.03 - Thứ 8 [7 - 11], F0.05 - Thứ 8 [2 - 6], F0.05 - Thứ 8 [7 - 11]
103	420300392005	Thí nghiệm Tổng hợp vật liệu	2	25	DHVC15	13/09/2022	F0.05 - Thứ 3 [7 - 11], F0.03 - Thứ 3 [7 - 11], F0.03 - Thứ 3 [2 - 6], F0.05 - Thứ 3 [2 - 6]
104	422000399101	Thí nghiệm Tổng hợp vật liệu	2	16	DHHO15ATT	15/09/2022	F0.03 - Thứ 5 [2 - 6], F0.03 - Thứ 5 [7 - 11], F0.05 - Thứ 8 [7 - 11], F0.05 - Thứ 8 [2 - 6]
105	428801127201	Thực hành chuyên ngành Công nghệ Hóa học 1	2	19	DHHO16BVL	30/10/2022	F0.05 - Thứ 7 [7 - 11], F0.05 - Thứ 7 [2 - 6], F0.05 - Thứ 8 [7 - 11], F0.05 - Thứ 8 [2 - 6]
106	428801127301	Thực hành chuyên ngành Công nghệ Hóa học 2	2	19	DHHO16BVL	14/08/2022	F0.03 - Thứ 7 [2 - 6], F0.03 - Thứ 8 [2 - 6], F0.03 - Thứ 8 [7 - 11], F0.03 - Thứ 7 [7 - 11]
107	420300079601	Thực hành Hóa hữu cơ	2	22	DHHO16A	08/08/2022	F0.09 - Thứ 2 [7 - 11]
108	420300079602	Thực hành Hóa hữu cơ	2	22	DHHO16A	10/08/2022	F0.09 - Thứ 4 [7 - 11]
109	420300079603	Thực hành Hóa hữu cơ	2	23	DHHO16A	12/08/2022	F0.09 - Thứ 6 [7 - 11]
110	420300079604	Thực hành Hóa hữu cơ	2	23	DHHO16B	08/08/2022	F0.09 - Thứ 2 [2 - 6]
111	420300079605	Thực hành Hóa hữu cơ	2	23	DHHO16B	10/08/2022	F0.09 - Thứ 4 [2 - 6]
112	420300079606	Thực hành Hóa hữu cơ	2	26	DHHO16B	13/08/2022	F0.09 - Thứ 7 [2 - 6]
113	420300079607	Thực hành Hóa hữu cơ	2	24	DHHO16C	12/08/2022	F0.09 - Thứ 6 [2 - 6]
114	420300079608	Thực hành Hóa hữu cơ	2	22	DHHO16C	13/08/2022	F0.09 - Thứ 7 [7 - 11]
115	420300079609	Thực hành Hóa hữu cơ	2	22	DHHO16C	14/08/2022	F0.09 - Thứ 8 [7 - 11]
116	420300079610	Thực hành Hóa hữu cơ	2	23	DHPT16	14/08/2022	F0.09 - Thứ 8 [2 - 6]
117	420300079611	Thực hành Hóa hữu cơ	2	21	DHPT16	09/08/2022	F0.09 - Thứ 3 [2 - 6]
118	422000122201	Thực hành Hóa hữu cơ	2	20	DHHO16ATT	09/08/2022	F0.09 - Thứ 3 [7 - 11]
119	420300376901	Thực hành Phân tích các sản phẩm dầu khí	2	20	DHHD15	12/09/2022	F2.04 - Thứ 2 [7 - 11], F2.04 - Thứ 2 [2 - 6]
120	420300376902	Thực hành Phân tích các sản phẩm dầu khí	2	22	DHHD15	14/09/2022	F2.04 - Thứ 4 [7 - 11], F2.04 - Thứ 4 [2 - 6]
121	420300376903	Thực hành Phân tích các sản phẩm dầu khí	2	22	DHPT15	03/11/2022	F2.04 - Thứ 6 [7 - 11], F2.04 - Thứ 5 [2 - 6], F2.04 - Thứ 5 [7 - 11], F2.04 - Thứ 8 [2 - 6], F2.04 - Thứ 8 [7 - 11], F2.04 - Thứ 6 [2 - 6]
122	420300376904	Thực hành Phân tích các sản phẩm dầu khí	2	23	DHPT15	05/11/2022	F2.04 - Thứ 7 [7 - 11], F2.04 - Thứ 4 [7 - 11], F2.04 - Thứ 4 [2 - 6], F2.04 - Thứ 7 [2 - 6]
123	420300376905	Thực hành Phân tích các sản phẩm dầu khí	2	23	DHPT15	31/10/2022	F2.04 - Thứ 2 [2 - 6], F2.04 - Thứ 2 [7 - 11], F2.04 - Thứ 3 [2 - 6], F2.04 - Thứ 3 [7 - 11]
124	420300324801	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	25	DHHC15	13/09/2022	F3.01 - Thứ 3 [2 - 6], F3.01 - Thứ 6 [2 - 6], F3.01 - Thứ 2 [2 - 6]
125	420300324802	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	24	DHHC15	13/09/2022	F3.01 - Thứ 2 [7 - 11], F3.01 - Thứ 4 [7 - 11], F3.01 - Thứ 3 [7 - 11]

STT	Mã LHP	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Lớp ban đầu	Ngày bắt đầu	Thời gian học
126	420300324803	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	25	DHHC15	15/09/2022	F3.01 - Thứ 4 [2 - 6], F3.01 - Thứ 5 [2 - 6], F3.01 - Thứ 6 [7 - 11]
127	420300324804	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	23	DHVC15	14/09/2022	F3.02 - Thứ 3 [7 - 11], F3.02 - Thứ 6 [7 - 11], F3.02 - Thứ 4 [7 - 11], F3.02 - Thứ 2 [7 - 11]
128	420300324805	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	25	DHVC15	14/09/2022	F3.02 - Thứ 4 [2 - 6], F3.02 - Thứ 2 [2 - 6], F3.02 - Thứ 6 [2 - 6]
129	420300324806	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	21	DHHD15	13/09/2022	F3.05 - Thứ 3 [2 - 6], F3.05 - Thứ 4 [2 - 6], F3.05 - Thứ 2 [2 - 6]
130	420300324807	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	25	DHHD15	13/09/2022	F3.05 - Thứ 4 [7 - 11], F3.05 - Thứ 2 [7 - 11], F3.05 - Thứ 3 [7 - 11]
131	422000399001	Thực hành tính toán hệ thống và thiết kế thiết bị công nghệ hóa học	3	18	DHHO15ATT	13/09/2022	F3.03 - Thứ 3 [2 - 6], F3.03 - Thứ 6 [7 - 11]
132	420300392101	Thực tập doanh nghiệp	5	26	DHHC15	28/08/2022	Thực tập - Thứ 8 [13 - 13]
133	420300392102	Thực tập doanh nghiệp	5	24	DHHC15	28/08/2022	Thực tập - Thứ 8 [14 - 14]
134	420300392103	Thực tập doanh nghiệp	5	22	DHHC15	28/08/2022	Thực tập - Thứ 8 [15 - 15]
135	420300392104	Thực tập doanh nghiệp	5	25	DHVC15	03/09/2022	Thực tập - Thứ 7 [15 - 15]
136	420300392105	Thực tập doanh nghiệp	5	25	DHVC15	03/09/2022	Thực tập - Thứ 7 [16 - 16]
137	420300392106	Thực tập doanh nghiệp	5	30	DHHD15	03/09/2022	Thực tập - Thứ 7 [13 - 13]
138	420300392107	Thực tập doanh nghiệp	5	28	DHHD15	03/09/2022	Thực tập - Thứ 7 [14 - 14]
139	420300392108	Thực tập doanh nghiệp	5	22	DHPT15	04/09/2022	Thực tập - Thứ 8 [13 - 13]
140	420300392109	Thực tập doanh nghiệp	5	23	DHPT15	04/09/2022	Thực tập - Thứ 8 [14 - 14]
141	420300392110	Thực tập doanh nghiệp	5	26	DHPT15	04/09/2022	Thực tập - Thứ 8 [15 - 15]
142	422000386401	Thực tập doanh nghiệp	5	17	DHHO15ATT	27/08/2022	Thực tập - Thứ 7 [13 - 13]
143	420300175001	Tổng hợp hữu cơ	4	2	GH_DHHC13_420300356402	11/08/2022	X13.08 - Thứ 5 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 5 [7 - 9]
144	420300356401	Tổng hợp hữu cơ	3	53	DHHO16A	11/08/2022	X13.06 - Thứ 5 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 5 [7 - 9]
145	420300356402	Tổng hợp hữu cơ	3	65	DHHO16B	11/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 5 [7 - 9], X13.08 - Thứ 5 [7 - 9]
146	422000154401	Tổng hợp hữu cơ	4	2	GH_DHHO13ATT_420300356402	11/08/2022	X13.08 - Thứ 5 [7 - 9], TT.TEAMS - Thứ 5 [7 - 9]
147	422000405001	Tổng hợp hữu cơ	3	19	DHHO16ATT	08/08/2022	B3.12. - Thứ 2 [4 - 6], TT.TEAMS - Thứ 2 [4 - 6]
148	423701382101	Tổng hợp hữu cơ	3	1	GH_DHHO15AVL_420300356402	11/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 5 [7 - 9], X13.08 - Thứ 5 [7 - 9]
149	420300115301	Truyền nhiệt	3	84	DHHO16A	11/08/2022	X13.06 - Thứ 5 [10 - 12], TT.TEAMS - Thứ 5 [10 - 12]
150	420300115302	Truyền nhiệt	3	55	DHHO16B	11/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 5 [10 - 12], X13.08 - Thứ 5 [10 - 12]
151	422000215301	Truyền nhiệt	3	20	DHHO16ATT	11/08/2022	V13.02 - Thứ 5 [10 - 12], TT.TEAMS - Thứ 5 [10 - 12]
152	422000406201	Vật liệu nano	3	18	DHHO16ATT	11/08/2022	TT.TEAMS - Thứ 5 [4 - 6], V10.06 - Thứ 5 [4 - 6]

TP. HCM, ngày 25 tháng 07 năm 2022